TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **74**/2024/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 07 tháng 8 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 125/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Yến N, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: 177 Võ Thị S, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Trịnh Ngọc L, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Yến N và anh Trịnh Ngọc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Yến N và anh Trịnh Ngọc L thống nhất có 02 con chung, tên: Trịnh Gia H, sinh ngày 18/6/2018 và Trịnh Gia P, sinh ngày 28/5/2020.

Anh L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trịnh Gia P. Chị N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trịnh Gia H. Chị N và anh L đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Yến N và anh Trịnh Ngọc L thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Yến N tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí chị N nộp trước tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000425 ngày 04/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, hoàn lại cho chị N 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS thị xã Sông Cầu;
- VKSND thị xã Sông Cầu (2);
- UBND phường Xuân Phú, tx Sông Cầu, tỉnh Phú Yên , GCNKH: số 64, ngày 06/11/2018);
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Hà